

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn II (2021 – 2025) và năm 2021

Căn cứ Nghị quyết số 88/2019/QH14 kì họp thứ 8 ngày 18/11/2019 của Quốc hội về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2025” và Văn bản số 1721/UBND-DTTS ngày 09/12/2020 của Ủy ban Dân tộc về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2021 - 2025 (giai đoạn II). Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2021 - 2025 (giai đoạn II) và năm 2021 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của xã hội, cộng đồng và người dân vùng dân tộc thiểu số trong thực hiện các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình.

- Tạo sự đồng thuận trong xã hội, thay đổi hành vi trong hôn nhân của đồng bào dân tộc thiểu số nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, góp phần nâng cao chất lượng dân số và nguồn nhân lực vùng dân tộc thiểu số.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động thực hiện nội dung, nhiệm vụ của Đề án phải bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về hôn nhân và gia đình, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương.

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, cung cấp thông tin, phổ biến pháp luật, truyền thông, vận động, tư vấn, can thiệp, hỗ trợ... nhằm nâng cao nhận thức thay đổi hành vi, tăng cường khả năng tiếp cận thông tin và huy động sự tham gia của cộng đồng, nhất là địa bàn vùng dân tộc thiểu số có tỷ lệ hoặc nguy cơ tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống cao.

- Lòng ghép, kết hợp các hoạt động thực hiện Đề án với các Chương trình, Đề án, Kế hoạch khác có liên quan được triển khai tại địa phương, bảo đảm không chồng chéo, tiết kiệm hiệu quả.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi: Đề án được thực hiện trên địa bàn 9 huyện, thị xã, thành phố.

2. Đối tượng

- Người dân tộc thiểu số, trong đó tập trung vào nhóm phụ huynh có con dưới 18 tuổi, nhóm nam nữ vị thành niên, thanh niên.

- Các tổ chức đoàn thể xã, thôn, bản và trưởng thôn, người có uy tín trong đồng bào người dân tộc thiểu số tham gia tuyên truyền.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Thu thập thông tin, số liệu liên quan về thực trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống và đánh giá kết quả thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh

a) Các hoạt động chủ yếu

- Thu thập thông tin số liệu chính xác về thực trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh để phân tích, tổng hợp, đánh giá và đề ra giải pháp, các nội dung triển khai thực hiện Đề án có hiệu quả;

- Thu thập thông tin, số liệu liên quan theo định kỳ hàng năm;

- Đánh giá kết quả thực hiện định kỳ hàng năm và trong từng giai đoạn thực hiện Đề án;

b) Phương thức thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Ban Dân tộc tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Dân tộc các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2022.

2. Tổ chức các hoạt động truyền thông, vận động nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong hôn nhân

a) Các hoạt động chủ yếu

- Tổ chức các phiên tòa giả định về xử lý hình sự đối với các đối tượng vi phạm về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống theo độ tuổi để tuyên truyền tại các Hội nghị, họp thôn;

- Tổ chức các tiêu phẩm về ngăn chặn tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống để tổ chức tuyên truyền lưu động tại cơ sở;

- Xây dựng Phóng sự về tảo hôn; phóng sự về hôn nhân cận huyết thống tại các huyện có tỷ lệ tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống cao;

- Các phương tiện thông tin đại chúng mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về phòng chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống;

- Tổ chức thi tuyên truyền viên giỏi về giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; tổ chức chiếu phim...;

- Lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, vận động với các hoạt động giao lưu văn hóa, lễ hội, hoạt động hòa giải tại cộng đồng, các cuộc họp, hội nghị, sinh hoạt của chính quyền, đoàn thể; hoạt động ngoại khóa trong trường học, các câu lạc bộ, các tổ, nhóm;

- Phối hợp tuyên truyền, vận động thực hiện tốt các hương ước, quy ước. Đề cao và phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, già làng, trưởng thôn (bản), người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tham gia thực hiện tuyên truyền, vận động đồng bào xóa bỏ những hủ tục lạc hậu và phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống.

b) Phương thức thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Ban Dân tộc tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông, Tư pháp, Y tế; Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Biên phòng tỉnh; Công an tỉnh; Tòa án tỉnh; Tỉnh đoàn Lào Cai, UBND cấp huyện.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2021 và cả giai đoạn

3. Tổ chức Hội nghị tuyên truyền về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống lồng ghép với Đề án 1898 (Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số)

a) Quy mô, đối tượng: Tổ chức 05 hội nghị tại các huyện Bắc Hà, Sa Pa, Văn Bàn, Bảo Yên, Bảo Thắng cho các đối tượng Trưởng thôn, người có uy tín, Bí thư chi bộ thôn, thanh niên, phụ nữ thôn và người dân. Mỗi hội nghị 100 người.

b) Nội dung: Tuyên truyền về Đề án 498; Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật phòng, chống bạo lực gia đình, Luật phòng chống mua bán người; Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Giảm thiểu tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống”; Chỉ thị 33-CT/TU ngày 30/10/2017 của Tỉnh ủy Lào Cai về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Luật Bình đẳng giới; các quy định vi phạm về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; Hướng dẫn, triển khai các hoạt động phù hợp với các yếu tố về văn hóa, giới, lứa tuổi và dân tộc để tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, vận động xóa bỏ những hủ tục lạc hậu và phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

c) Cơ quan thực hiện:

+ Cơ quan chủ trì: Ban Dân tộc tỉnh.

+ Cơ quan phối hợp: UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan.

d) *Thời gian thực hiện*: Quý III, IV năm 2021.

4. Biên soạn, cung cấp thông tin, tài liệu, sản phẩm truyền thông liên quan đến tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống

a) *Các tài liệu, sản phẩm tuyên truyền chủ yếu*

- Tài liệu Hỏi - Đáp pháp luật về hôn nhân, về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống;

- Pa nô, áp phích, tranh cổ động, khẩu hiệu tuyên truyền pháp luật về hôn nhân và gia đình, các hệ lụy của tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống;

- Sổ tay nghiệp vụ tuyên truyền viên thôn (bản) về ngăn ngừa tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống và chăm sóc sức khỏe sinh sản...;

- Sổ tay ghi chép cập nhật thông tin tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống dành cho Trưởng thôn.

b) *Phương thức thực hiện*

- Cơ quan chủ trì: Ban Dân tộc tỉnh,

- Cơ quan phối hợp: Các sở: Thông tin và Truyền thông; Tài chính; Tư pháp, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa Thể thao và Du lịch.

c) *Đối tượng cấp*

- Đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc cấp tỉnh, cấp huyện; Lãnh đạo UBND xã, cán bộ làm công tác dân tộc, cán bộ Tư pháp - Hộ tịch, trưởng các đoàn thể ở cơ sở, Trưởng thôn, người có uy tín;

- Các tổ chức, cá nhân liên quan tham gia thực hiện Đề án;

- Giáo viên, học sinh tại các trường THPT cơ sở, nội trú trên địa bàn tỉnh;

- Người dân tộc thiểu số ở các xã thuộc vùng đặc biệt khó khăn, đã hoặc có nguy cơ tảo hôn, kết hôn cận huyết.

d) *Thời gian thực hiện*: Năm 2021 và cả giai đoạn

5. Xây dựng, triển khai nhân rộng Mô hình điểm và các mô hình chuyên đề “Can thiệp làm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống”

5.1. Xây dựng mới Mô hình điểm

a) *Các hoạt động chủ yếu*

- Lựa chọn, xây dựng Mô hình điểm tại các huyện Mường Khương, Sa Pa, Si Ma Cai, Bắc Hà, Bát Xát nơi có nguy cơ tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống cao; mỗi huyện lựa chọn 2 xã để xây dựng; sau đó tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm và nhân rộng mô hình trong những năm tiếp theo;

- Triển khai các hoạt động tuyên truyền, cung cấp thông tin, phổ biến pháp luật; truyền thông, vận động, tư vấn, can thiệp, hỗ trợ,... nhằm nâng cao nhận

thức, thay đổi hành vi, tăng cường khả năng tiếp cận thông tin và huy động sự tham gia của cộng đồng thực hiện ngăn ngừa, giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống ở địa bàn thực hiện Mô hình điểm;

- Xây dựng, hình thành đội ngũ cán bộ và cộng tác viên tham gia thực hiện mô hình; theo dõi, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện Mô hình điểm.

b) Phương thức thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Ban Dân tộc tỉnh,

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2021 xây dựng 02 Mô hình điểm tại xã Cao Sơn, xã Tả Thàng, huyện Mường Khương; các năm tiếp theo mỗi năm xây dựng 02 Mô hình điểm và nhân rộng thêm.

5.2. Duy trì các Mô hình điểm đã triển khai thực hiện

a) Các hoạt động chủ yếu

Tuyên truyền, cung cấp thông tin, phổ biến pháp luật; truyền thông, vận động, tư vấn, can thiệp, hỗ trợ,... nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, tăng cường khả năng tiếp cận thông tin và huy động sự tham gia của cộng đồng thực hiện ngăn ngừa, giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống ở địa bàn thực hiện Mô hình điểm.

b) Phương thức thực hiện

- Cơ quan chủ trì: UBND các xã Mường Hoa, thị xã Sa Pa; xã Tả Củ Tỷ, huyện Bắc Hà; xã Quan Hồ Thần, huyện Si Ma Cai; xã Nậm Xé, huyện Văn Bàn; xã Tả Phời, thành phố Lào Cai.

- Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc tỉnh

c) Thời gian thực hiện: Năm 2021 và cả giai đoạn

6. Tổ chức các hoạt động nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ tham gia thực hiện Đề án.

a) Các hoạt động chủ yếu

- Biên soạn, cung cấp tài liệu tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về hôn nhân và gia đình trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan đến tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số;

- Hỗ trợ, cung cấp tài liệu, sản phẩm truyền thông liên quan về hôn nhân và gia đình cho các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện tuyên truyền và ngăn ngừa tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số.

b) Phương thức thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Ban Dân tộc tỉnh,
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2021 và cả giai đoạn

7. Xây dựng cơ sở dữ liệu về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống

a) Các hoạt động chủ yếu

- Xây dựng và triển khai hệ thống cơ sở dữ liệu về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; bảo đảm các số liệu được tách biệt theo giới tính, độ tuổi, vị trí địa lý, hoàn cảnh kinh tế xã hội, trình độ học vấn và những yếu tố cơ bản khác.

- Bảo đảm thu thập số liệu định kỳ theo 6 tháng và hàng năm nhằm cung cấp số liệu cập nhật, chính xác cho công tác quản lý, theo dõi, giám sát, đánh giá Đề án 498.

b) Phương thức thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Ban Dân tộc tỉnh,
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2021 và cả giai đoạn

8. Công tác hoạt động chỉ đạo, quản lý, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện Đề án

a) Các hoạt động chủ yếu

- Đưa mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Luật Hôn nhân và Gia đình; Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống vào trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm của chính quyền các cấp ở địa phương;

- Xây dựng và đưa các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, các quy định pháp luật liên quan khác vào quy ước thôn bản, tiêu chí thôn, bản, làng văn hóa, gia đình văn hóa;

- Hỗ trợ tư pháp xã thực hiện quản lý, cung cấp thông tin, tư vấn cho các đối tượng chuẩn bị kết hôn, làm giấy đăng ký kết hôn và giấy khai sinh cho trẻ em tại địa bàn;

- Tăng cường quản lý, kiểm tra, phát hiện sớm các trường hợp có nguy cơ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống để có biện pháp kịp thời ngăn ngừa và xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án.

b) Phương thức thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Ban Dân tộc tỉnh,

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Đề án.

c) *Thời gian thực hiện*: Hàng năm kiểm tra, đánh giá sơ kết, rút kinh nghiệm trong công tác thực hiện. Năm 2025 tổ chức Hội nghị tổng kết thực hiện Đề án giai đoạn II (2021 - 2025).

IV. KHAI TOÁN NHU CẦU VỐN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN:

Tổng nhu cầu giai đoạn 2021 - 2025: 19. 195 triệu đồng, gồm có:

1. Ngân sách Trung ương cấp: 16. 325 triệu đồng

2. Nguồn vốn do địa phương đảm bảo, gồm:

- Nguồn vốn ngân sách địa phương (tỉnh, huyện, xã): 2.870 triệu đồng,

- Nguồn vốn viện trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn tài chính hợp pháp khác hỗ trợ cho tỉnh triển khai thực hiện đề án (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân tộc

- Chủ trì tổ chức, hướng dẫn triển khai thực hiện các nội dung được giao trong Kế hoạch có hiệu quả; là cơ quan thường trực theo dõi, kiểm tra, tổng hợp, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc tổ chức thực hiện Đề án; định kỳ báo cáo UBND tỉnh, Ủy ban Dân tộc về kết quả thực hiện Đề án theo quy định;

- Hàng năm phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan xây dựng dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt để triển khai thực hiện nội dung của Kế hoạch; chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí với cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định.

- Hàng năm tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Đề án gửi Ủy ban Dân tộc và Ủy ban nhân dân tỉnh. (*Báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 20/6; Báo cáo năm gửi trước 10/12*).

2. Sở Tài chính

Căn cứ Kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch thực hiện Đề án hàng năm và khả năng cân đối các nguồn vốn của địa phương. Sở Tài chính chủ trì thẩm định dự toán chi tiết và tham mưu cho UBND tỉnh giao dự toán kinh phí thực hiện Đề án theo quy định.

3. Sở Y Tế

- Thực hiện lồng ghép các hoạt động tư vấn, khám sức khỏe tiền hôn nhân, chăm sóc sức khỏe sinh sản; dân số, kế hoạch hóa gia đình vào các chương trình, đề án của ngành nhằm nâng cao chất lượng dân số.

- Chỉ đạo Trung Tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố tổng hợp, báo cáo số liệu về phụ nữ sinh con dưới 18 tuổi theo định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, năm.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo, triển khai đưa nội dung giáo dục giới tính; các quy định pháp luật về hôn nhân và gia đình; tác hại, hậu quả của tảo hôn và hôn nhân cận huyết

thống vào tuyên truyền, giáo dục ở trường THPT và trường Dân tộc nội trú; tăng cường công tác hướng nghiệp, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt Đoàn, Đội, Câu lạc bộ, tổ nhóm... trong trường học để tuyên truyền, cung cấp thông tin, nâng cao nhận thức và ý thức pháp luật về hôn nhân và gia đình đối với học sinh, đặc biệt là học sinh người dân tộc thiểu số.

5. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

Chỉ đạo, triển khai thực hiện phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và Công tác gia đình gắn với tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, đưa các quy định về tuổi kết hôn, đăng ký kết hôn, cam kết không tảo hôn và kết hôn cận huyết thống vào trong quy định của quy ước, hương ước thôn, bản. Nâng cao hiệu quả vận động thực hiện nếp sống văn minh trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

6. Sở Tư pháp

Chỉ đạo tăng cường các hoạt động tư vấn trợ giúp pháp lý, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật liên quan về hôn nhân và gia đình, về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống;

Chỉ đạo Phòng Tư pháp huyện, thị xã, thành phố phối hợp với Phòng Dân tộc về thống kê số liệu người dân tộc thiểu số kết hôn hàng năm tại địa phương .

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, truyền truyền, giáo dục, chuyển đổi hành vi về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên các phương tiện thông tin đại chúng từ tỉnh đến cơ sở.

8. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động, giáo dục chuyển đổi hành vi về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã biên giới.

9. Công an tỉnh

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị giải quyết các vụ việc liên quan đến tảo hôn khi có dấu hiệu vi phạm về hình sự; đồng thời tăng cường, vận động tuyên truyền phổ biến các quy định xử phạt về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

10. Các sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh

Theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố để triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch.

11. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lào Cai, Tỉnh đoàn Lào Cai, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của đơn vị có kế hoạch lồng ghép các nội dung về giảm thiểu tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số vào hoạt động của ngành.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo đưa mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện tốt Đề án về giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số vào chương trình, kế hoạch hoạt động của chính quyền và các đoàn thể ở địa phương hàng năm.

- Căn cứ Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 30/10/2017 của Tỉnh ủy Lào Cai, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg gắn với thực hiện Chỉ thị 33-CT/TU, bố trí nguồn kinh phí cụ thể cho Phòng Dân tộc, UBND các xã triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 498 và Chỉ thị 33-CT/TU.

- Định kỳ hàng năm sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm và báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Đề án trên địa bàn về Ban Dân tộc tỉnh trước ngày 15/6; 30/11 hàng năm để tổng hợp báo cáo Ủy ban Dân tộc, UBND tỉnh theo quy định.

13. Chế độ báo cáo

Các cơ quan, đơn vị nêu tại mục V Kế hoạch này, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện các nội dung được phân công về Ban Dân tộc tỉnh trước ngày 15/6; 30/11 hàng năm. Ban Dân tộc tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Ủy ban Dân tộc theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2021 - 2025” (giai đoạn II và năm 2021); yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện; trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các sở, ban, ngành, tổ chức, đơn vị, địa phương phản ánh về Ban Dân tộc tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Dân tộc;
- TT: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh; Tỉnh đoàn; Hội LHPN tỉnh;
- Các sở, ngành: Ban Dân tộc tỉnh, Tư pháp, LĐTBXH, Tài chính, TTTT, Y tế, GD và ĐT, VH TTDL;
- BCH Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh;
- Báo Lào Cai, Đài PTTH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, PCVP3;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NLN2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Giàng Thị Dung